TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 16 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Hà Văn Sơ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn T. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 09/9/1965, tại: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Z, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn B và bà Lò Thị P; có vợ là Lèo Thị A và 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992;

Tiền án: không; tiền sự: Tại quyết định số 97 /QĐ-TA ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T thời hạn 24 tháng; bị bắt, tạm giam ngày 11/02/2020. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị Linh, sinh năm: 1986. Trú quán: Z, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11/02/2020, Lò Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26B1 - 876.51 đi từ nhà đến thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn. Khi đến khu vực Bệnh viện đa khoa huyện Mai Sơn thì có Lò Văn Q (sinh năm 1982, trú tại huyện Mai Sơn) gọi điện thoại nhờ T mua Heroine và hẹn gặp nhau tại khu vực ngã ba thuộc Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn (hướng đi bản Nà Hường, xã Nà Bó, huyện Mai Sơn). Khoảng 09 giờ cùng ngày, T đến điểm hẹn, Q đưa cho T 100.000VNĐ và hứa mua được Heroine sẽ trả cho T 100.000VNĐ. T cầm tiền đi đến nhà Nguyễn Phúc Tiến (sinh năm 1975, trú tại Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn). T đặt vấn đề mua 100.000VNĐ Heroine, Tiến đồng ý, đưa cho T 01 gói nilon màu đỏ bên trong chứa Heroine. T cầm trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe máy quay lại đưa ma túy cho Q. Khi đi đến khu vực nương mía thuộc Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn thì bị tổ công tác Công an các xã Tà Hộc, xã Chiềng Sung, xã Nà Bó và thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu đỏ bên trong chứa chất bột nén màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen kèm 01 sim điện thoại; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát 26B1 - 876.51 và 100.000VNĐ.

Ngày 11/02/2020, Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh gói bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn T. Kết quả:

Khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,14 gam, lấy toàn bộ ký hiệu M làm mẫu trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 334 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma tuý; Loại chất Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam, loại Heroine."

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm

2015 đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 0,09gam Heorine; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu mảnh nilon gói ma túy ban đầu. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 Dual 2019 màu đen 01 kèm sim. Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo. Chấp nhận cơ quan điều tra trả cho chị Lò Thị Linh 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, màu xanh, biển kiểm soát 26B1 - 876.51.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000VNĐ.

Tại phiên toà bị cáo Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Chị Lò Thị Linh trình bày: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, màu xanh, biển kiểm soát 26B1 - 876.51 do bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là xe thuộc quyền sở hữu của chị. Chị không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Tại giai đoạn điều tra, cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe trên cho chị. Chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận việc trả lại vật chứng của cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Lò Văn T thì thấy rằng: Ngày 11/02/2020, Lò Văn T mua trái phép 0,14 gam Heroine với giá 100.000 VNĐ nhằm mục đích để được hưởng lợi 100.000VNĐ. Khi đến Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn thì bị Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11/02/2020, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 11/02/2020; biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập ngày 11/02/2020, kết luận giám định về ma túy số 334 ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14gam, loại heroine*, lời khai của bị cáo.... phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy. Với việc tàng trữ tổng số 0,14gam heroine nhằm

mục đích được hưởng lợi số tiền 100.000đ thì Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

***Điều 251 BLHS năm 2015 quy định*:**

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

[2] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, dân sự. Biết hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu sài cho bản thân nên bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội lần đầu, khối lượng ma túy thấp, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng, xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì xác định như sau:

Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi trừ trích rút giám định là 0,09gam heroin và vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu đều là chất nhà nước cấm lưu hành và đồ vật liên quan đến việc tàng trữ chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 Dual 2019 màu đen 01 kèm sim. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo được bị cáo khai sử dụng vào việc liên lạc để trao đổi việc mua ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 26B1-876.51. Tại giai đoạn điều tra chị Lò Thị Linh (con gái bị cáo T) đã có đơn xin lại tài sản, xét thấy vật chứng là tài sản hợp pháp của chị Linh, chị Linh không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe thực hiện hành vi phạm tội do đó cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả tài sản trên cho chị Linh. Việc xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe cho chị Lò Thị Linh là có căn cứ không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án, cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiến nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Về nguồn gốc ma túy: Lò Văn T khai mua của Nguyễn Phúc Tiến trú tại Tiểu khu 18, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (khi mua bán không có ai biết, chứng kiến). Qúa trình điều tra, xác minh lấy lời khai của Tiến và cho đối chất giữa T và Tiến, kết quả: Tiến không thừa nhận việc bán ma túy cho T. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Phúc Tiến.

[7.2] Đối với Lò Văn Q, quá trình điều tra Q không thừa nhận việc đã nhờ và hứa trả công cho T đi mua ma túy. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Lò Văn Q. Buộc Lò Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine thu giữ trong vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 11/02/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành, bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 0,09gam Heorine; 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu mảnh nilon gói ma túy ban đầu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 Dual 2019 màu đen 01 kèm sim.

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đ thu giữ của bị cáo.

Chấp nhận cơ quan điều tra trả cho chị Lò Thị Linh 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, màu xanh, biển kiểm soát 26B1 - 876.51.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ ;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Nga